

Số: /2024/QĐ-UBND Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 ngày 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Công thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 32/TTr-VP ngày 18 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2024.

Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV, HCQT, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Xuân Huyền

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40 /2024/QĐ-UBND)

ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, quản lý, hoạt động Công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gồm:

- Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.
- Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia cung cấp và sử dụng thông tin, dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn và Trang thông tin điện tử thành phần.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, vận hành và khai thác hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

- Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trên môi trường mạng. Cung cấp và phổ biến các thông tin liên quan đến cơ chế, chính sách, hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại đến các tổ chức và công dân. Phản ánh các thông tin tổng hợp tuyên truyền, quảng bá, thu hút đầu tư thúc đẩy sự phát triển và hội nhập của tỉnh Lạng Sơn.
- Tiếp nhận thông tin, giải quyết ý kiến của công dân và tổ chức về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống Nhân dân; lắng ý kiến góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, góp ý xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

3. Đăng tải Công báo điện tử tỉnh Lạng Sơn.

4. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh kết nối, tích hợp Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn và Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ <https://dichvucong.langson.gov.vn> cung cấp thông tin về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh cho các tổ chức, cá nhân.

5. Đầu mối cung cấp thông tin các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tiếp nhận và yêu cầu cung cấp thông tin từ các cơ quan hành chính, cơ quan và tổ chức khác để tuyên truyền, phổ biến.

6. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin và tổ chức cập nhật nội dung bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

7. Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn làm đầu mối kết nối thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trên môi trường mạng; hướng dẫn nghiệp vụ, tích hợp thông tin với Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nếu có Trang thông tin điện tử thì phải là Trang thông tin điện tử thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn kết nối, tích hợp với Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

8. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng

Cơ quan nhà nước ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để cung cấp chức năng tương tác với tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử, bao gồm:

a) Chức năng hỏi - đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến;

b) Hỗ trợ tính năng mạng xã hội;

c) Cho phép tham gia trong hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Cho phép đánh giá hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng, bao gồm đánh giá về giao diện, nội dung, chất lượng, sự hỗ trợ của cơ quan Nhà nước;

đ) Công khai toàn bộ các thông tin tương tác với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Quy định tên miền truy cập cho Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử thành phần

Tên miền truy cập Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và sử dụng công nghệ địa chỉ Internet IPv6, tuân thủ theo quy tắc sau đây:

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh sử dụng tên miền cấp 3:

- Tên gọi chính thức: Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

+ Phiên bản tiếng Việt: <https://langson.gov.vn/>

+ Phiên bản tiếng Anh: <https://english.langson.gov.vn/>

- Địa chỉ email: congthongtindientu@langson.gov.vn

2. Trang thông tin điện tử thành phần:

a) Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng tên miền cấp 4, có dạng: tencoquan.langson.gov.vn. Trong đó: [tencoquan](http://tencoquan.langson.gov.vn) là tên viết tắt hoặc tên đầy đủ của cơ quan, đơn vị bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh. Ví dụ: Sở Khoa học và Công nghệ có tên miền truy cập là sokhcn.langson.gov.vn.

b) Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố sử dụng tên miền cấp 4, có dạng: tenhuyenthanhpho.langson.gov.vn. Trong đó: [tenhuyenthanhpho](http://tenhuyenthanhpho.langson.gov.vn) là tên đầy đủ của huyện, thành phố thuộc tỉnh Lạng Sơn bằng tiếng Việt không dấu. Ví dụ: Huyện Bình Gia có tên miền truy cập là binhgia.langson.gov.vn.

c) Trang thông tin điện tử thành phần của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn sử dụng tên miền cấp 5 có dạng: tenxaphuongthitran.tenhuyenthanhpho.langson.gov.vn. Trong đó: [tenxaphuongthitran](http://tenxaphuongthitran.tenhuyenthanhpho.langson.gov.vn) là tên đầy đủ của xã, phường, thị trấn bằng tiếng Việt không dấu. Ví dụ: Xã Song Giáp, huyện Cao Lộc có tên miền truy cập là songgiap.caoloc.langson.gov.vn.

Chương II

CUNG CẤP THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH LẠNG SƠN

Điều 5. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn công khai trên môi trường mạng các thông tin cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Công nghệ thông tin, Luật Tiếp cận thông tin.

Nội dung thông tin được trình bày dưới dạng: văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa, bảo đảm cung cấp các thông tin sau:

a) Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính do cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định hoặc được giao chủ trì soạn thảo, trong đó nêu rõ: hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số, ký hiệu, ngày, tháng,

năm ban hành, ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành, trích yếu, tập văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản. Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

b) Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên;

c) Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quy trình giải quyết công việc của cơ quan nhà nước phải tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất, kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh;

d) Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách;

đ) Chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan;

g) Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch bệnh theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

h) Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin;

i) Thông tin chỉ đạo, điều hành, bao gồm: ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan;

k) Tin tức, sự kiện: các tin, bài về hoạt động, tình hình thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế; các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh, tiềm năng, thế mạnh và cơ hội đầu tư phát triển của tỉnh;

l) Đăng tải Công báo điện tử tỉnh Lạng Sơn;

m) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và các thông tin khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến và tiếp nhận ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân;

n) Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai;

2. Ngoài các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn có thể cung cấp thông tin khác theo thẩm quyền.

3. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi. Các thông tin chỉ đạo, điều hành; tin tức, sự kiện phải cập nhật ngay, thường xuyên và kịp thời.

4. Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn được kết nối thông tin với các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

Điều 6. Nguyên tắc cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn và các trang thông tin điện tử thành phần phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên môi trường mạng.

3. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn của cơ quan phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn của thông tin.

4. Việc cung cấp, trao đổi thông tin của các cơ quan, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn thực hiện trong giờ làm việc các ngày trong tuần.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin, giao dịch trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn phải chịu sự kiểm duyệt của Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

Điều 7. Thông tin chủ yếu của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn bằng tiếng nước ngoài

1. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và của các đơn vị trực thuộc; thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền, bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

2. Khuyến khích đăng tải các mục thông tin khác bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác.

3. Các mục thông tin quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này phải được cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

4. Căn cứ tình hình thực tế, Cổng thông tin điện tử tỉnh cung cấp các mục thông tin khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và có thể cung cấp các thông tin khác theo thẩm quyền.

Chương III

QUY TRÌNH CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH LẠNG SƠN

Điều 8. Quy trình cung cấp, tiếp nhận thông tin

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin cho Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh theo các hình thức sau:

- a) Gửi văn bản điện tử có ký số cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh qua trực liên thông văn bản;
- b) Gửi thư điện tử về địa chỉ email: congthongtindientu@langson.gov.vn;
- c) Gửi tin nhắn qua trên mạng xã hội Facebook, Zalo của Công thông tin điện tử tỉnh;
- d) Gửi văn bản giấy theo đường bưu điện.

2. Việc tiếp nhận thông tin gửi đến Công thông tin điện tử tỉnh được thực hiện các ngày trong tuần. Riêng đối với văn bản giấy, thực hiện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

a) Khi phát hiện vi phạm về nội dung thông tin trên Công thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành phần, các cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin và xử lý theo quy định tại Điều 99 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.

b) Trung tâm Thông tin (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, kỹ thuật gỡ bỏ ngay thông tin có nội dung vi phạm đăng tải trên Công thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành phần sau khi được các cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo.

3. Quy trình dịch, đăng tải tin bài từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài:

a) Bộ phận chuyên trách của Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn lựa chọn các tin bài tiếng Việt phù hợp đã được duyệt đăng trên Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn gửi Sở Ngoại vụ hỗ trợ phiên dịch các tin bài;

b) Sở Ngoại vụ phối hợp, hỗ trợ bộ phận kỹ thuật của Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn đăng tải tin bài đã được phiên dịch trên chuyên trang tiếng nước ngoài của Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.

Điều 9. Thời hạn cung cấp, xử lý, liên kết thông tin

1. Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác và kịp thời đối với các mục quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

2. Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: thời gian cập nhật không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày văn bản chính thức được ban hành.

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý nhà nước: thời gian cập nhật không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành đối với cơ quan ban hành văn bản.

Đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn thì có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành, đồng thời phải được đăng ngay trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan ban hành và phải được đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng.

4. Đối với những thông tin khác: thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi văn bản chính thức ban hành.

5. Đối với các mục thông tin tiếng nước ngoài: phải được thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời khi có phát sinh hoặc thay đổi.

6. Đối với mục Hỏi - Đáp:

a) Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, đơn vị thì phải thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân;

b) Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, cơ quan Nhà nước có trách nhiệm trả lời kết quả hoặc thông báo quá trình xử lý trong đó nêu rõ thời hạn trả lời tới tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề có liên quan chung thì phải đăng câu trả lời lên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

c) Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh chỉ tiếp nhận các câu hỏi có nội dung về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và các thông tin khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh; không tiếp nhận, giải quyết, trả lời các đơn thư khiếu nại, tố cáo về các vụ việc;

d) Tổ chức, cá nhân có thể gửi câu hỏi đến các địa chỉ sau:

+ Trung tâm Thông tin, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, số 02 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Chuyên mục Hỏi - Đáp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

+ Email: congthongtindientu@langson.gov.vn.

Điều 10. Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật

1. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

3. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải cung cấp các chức năng hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin gồm: cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân; cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến Cổng thông tin điện tử Chính phủ, các bộ, ngành và các Trang thông tin điện tử thành phần; cung cấp chức năng in ấn và lưu trữ cho mỗi tin, bài.

4. Các thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được lưu trữ dưới dạng thiết bị có thể đọc được và chia sẻ dưới dạng dịch vụ web, giao diện lập trình ứng dụng hoặc các hình thức phổ biến khác để bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cổng thông tin điện tử thực hiện theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

5. Hoạt động đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu và an ninh thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và hiệu quả, trên cơ sở tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định pháp luật hiện hành, gồm các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử; giải pháp hiệu quả chống lại các hành vi tấn công gây mất an toàn thông tin mạng của các kênh cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; phương án dự phòng khắc phục sự cố bảo đảm hệ thống Cổng thông tin điện tử hoạt động liên tục ở mức tối đa theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

6. Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang Thông tin điện tử thành phần bảo đảm đáp ứng các quy định về cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước tại Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước. Kết nối, tích hợp với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

7. Tiếp nhận, xử lý sự cố về kỹ thuật

a) Hệ thống máy chủ của Cổng thông tin điện tử tỉnh được đặt tại Trung tâm dữ liệu Hòa Lạc. Tất cả hoạt động như bảo mật, ra vào trung tâm được vận hành theo chứng chỉ ISO 9001, ISO 27001. Hệ thống máy chủ đảm bảo hoạt động liên tục (24/24h, 7 ngày/tuần) ổn định, an toàn bằng các hệ thống dự phòng.

b) Việc nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa, thay đổi hệ thống (phần cứng, phần mềm) trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh. Khi xảy ra sự cố hoặc có những thay đổi về mặt kỹ thuật đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành phần, các đơn vị phải thông báo ngay qua số điện thoại đường dây nóng: 02053.812.656 (được đăng tải tại chân trang của Cổng thông tin điện tử tỉnh), sau đó gửi bằng văn bản

hoặc bằng thư điện tử kèm theo mô tả chi tiết lỗi cho Trung tâm Thông tin (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để tiếp nhận, xử lý kịp thời.

c) Mọi thành viên tham gia vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh phải có trách nhiệm bảo quản thông tin truy cập quản trị hệ thống (gồm: tên đăng nhập và mật khẩu) chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập quản trị hệ thống đó. Khi phát hiện có sự cố về kỹ thuật hoặc nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin phải báo cáo kịp thời về đơn vị đầu mối quản lý kỹ thuật Cổng thông tin điện tử để phối hợp xử lý.

d) Các Trang thông tin điện tử không phải trang thành phần thuộc Cổng thông tin điện tử của tỉnh có liên kết với Cổng thông tin điện tử của tỉnh thì phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, an toàn an ninh mạng khi thực hiện kết nối liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh; phải có cán bộ quản trị, được đào tạo, bồi dưỡng (có văn bằng, chứng chỉ) về chuyên ngành công nghệ thông tin hoặc tương đương.

Điều 11. Những hành vi bị cấm khi tham gia Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Lợi dụng Cổng Thông tin điện tử tỉnh nhằm mục đích:

a) Chống lại Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây ảnh hưởng, phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác theo quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật của Nhà nước;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm, ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" và hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

Chương IV

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH LẠNG SƠN

Điều 12. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý Công thông tin điện tử tỉnh; Quyết định thành lập Ban biên tập và Quy chế hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh; chỉ đạo việc xây dựng, duy trì hoạt động và phát triển Công thông tin điện tử tỉnh; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh trong việc bảo đảm cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh; ban hành Quy chế hoạt động của Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh, thành lập Tổ chuyên trách giúp việc cho Ban biên tập của Công thông tin điện tử tỉnh.

Điều 13. Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Ban biên tập) tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và phối hợp xử lý dịch vụ công để đảm bảo hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh.

Trung tâm Thông tin thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan thường trực của Ban biên tập có trách nhiệm quản lý, vận hành và quản trị kỹ thuật Công thông tin điện tử tỉnh, đảm bảo hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh được liên tục, an toàn, thông suốt. Thường xuyên kiểm tra, chỉnh sửa, giám sát thông tin; sử dụng hệ thống giám sát đo lường mức độ cung cấp thông tin và sử dụng dịch vụ Chính phủ số. Hằng năm, rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, chỉnh sửa Công thông tin điện tử tỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế và quy định hiện hành.

Trung tâm Thông tin đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật, chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm hoạt động an toàn, an ninh thông tin và dữ liệu trên Công thông tin điện tử tỉnh hoặc giám sát quá trình thực hiện (trong trường hợp thuê phần mềm, dịch vụ) với các nhiệm vụ sau:

a) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, chỉnh sửa, giám sát hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh, bảo đảm các điều kiện kỹ thuật về tính ổn định, thông suốt, hoạt động liên tục các ngày trong tuần;

b) Xây dựng và triển khai giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin, dữ liệu Công thông tin điện tử tỉnh, phương án dự phòng khắc phục sự cố đảm bảo Công thông tin điện tử tỉnh hoạt động liên tục ở mức tối đa; đảm bảo an toàn thông tin mạng, an toàn dữ liệu, phòng, chống virus, mã độc...;

c) Đảm bảo khả năng sao lưu dự phòng, khôi phục dữ liệu của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo các quy định hiện hành về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin;

d) Định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu ở mức người dùng và mức hệ thống (tối thiểu 03 lần/tuần) để nhanh chóng khôi phục lại hoạt động của hệ thống khi xảy ra sự cố; lập quy trình kiểm tra tính sẵn sàng, toàn vẹn thông tin của dữ liệu được sao lưu;

đ) Quản lý quyền truy cập của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đúng thẩm quyền, chức năng; thu hồi tài khoản liên quan đến Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với các tổ chức, cá nhân đã chấm dứt làm việc, cộng tác với Cổng thông tin điện tử tỉnh;

e) Định kỳ hằng năm đánh giá, rà soát, báo cáo mức độ nghiêm trọng các rủi ro do truy cập không hợp lệ, sử dụng trái phép tài khoản truy cập, mất, thay đổi hoặc phá hủy thông tin, hệ thống thông tin liên quan hoặc các nguy cơ mất an toàn thông tin khác liên quan đến Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Nhiệm vụ của Ban Biên tập

a) Định hướng, kiểm duyệt chất lượng, nội dung, bảo đảm bí mật nhà nước khi đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

b) Đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc cung cấp, trao đổi thông tin chính xác, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

c) Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng của Cổng thông tin điện tử tỉnh. Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin theo định hướng tuyên truyền của tỉnh;

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, cung cấp và trao đổi thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

3. Ban biên tập có Thư ký Ban Biên tập và Tổ chuyên trách giúp việc cho Ban Biên tập.

4. Các thành viên Ban biên tập hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công.

Điều 14. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quản lý, cung cấp, lưu trữ thông tin, quản trị sử dụng, cấp tên miền cấp 4, cấp 5 các Trang thông tin điện tử thành phần cho các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin thành phần. Thực hiện quản trị, đảm

bảo các điều kiện cho thu thập, xử lý và cập nhật, lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được thông suốt, hiệu quả, chất lượng, đảm bảo an toàn thông tin và dữ liệu.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kiểm tra việc thực hiện các quy định của Quy chế này đối với các Trang thông tin điện tử thành phần, phát hiện và đề xuất xử lý vi phạm theo quy định.

4. Thực hiện kiểm tra, giám sát và đánh giá việc cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị trên môi trường mạng để bảo đảm khả năng thuận tiện và chất lượng của việc cung cấp thông tin.

5. Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch bảo đảm cơ sở hạ tầng, các biện pháp kỹ thuật, công nghệ, điều kiện kỹ thuật, các phương án nâng cấp, chỉnh sửa; định kỳ hằng năm hoặc theo nhu cầu thực tế để mở rộng kênh cung cấp thông tin và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông lập dự trù kinh phí hằng năm phục vụ công tác quản lý nhà nước và duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

7. Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát hoạt động đảm bảo Cổng thông tin điện tử tỉnh hoạt động liên tục các ngày trong tuần.

8. Lập dự trù kinh phí hằng năm về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh và chi trả chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm, thù lao cho các công việc có liên quan đến Cổng thông tin điện tử tỉnh.

9. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quản lý, cung cấp, lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin thành phần.

2. Hướng dẫn việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan Nhà nước; công bố các Trang thông tin điện tử thành phần đáp ứng tiêu chí theo quy định của Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chế độ nhuận bút, thù lao viết tin, bài, cung cấp thông tin áp dụng chung trên địa bàn tỉnh cho Cổng, Trang Thông tin điện tử các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

4. Thực hiện kiểm tra, đánh giá và bảo đảm an toàn thông tin đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán kinh phí do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối kinh phí hoạt động, duy trì và phát triển Cổng thông tin điện tử tỉnh. Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và quyết toán việc sử dụng kinh phí theo quy định.

2. Hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập dự toán kinh phí cho hoạt động, duy trì của các Trang thông tin điện tử thành phần theo khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm việc vận hành và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phần.

Điều 17. Công an tỉnh

Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng của Cổng thông tin điện tử tỉnh; theo dõi, phát hiện và thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về các nguy cơ hoặc lộ, mất thông tin, các hoạt động tấn công, xâm nhập, thay đổi dữ liệu, phá hủy hệ thống, các nguy cơ mất an toàn thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh; tư vấn giải pháp tăng cường an toàn thông tin cho hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 18. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham gia Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 1, Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm thành lập Ban biên tập, xây dựng quy chế quản lý, thu thập, biên tập, xử lý, kiểm duyệt thông tin, quy chế quản trị, vận hành các Trang thông tin điện tử thành phần; cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý và hoạt động chuyên ngành của cơ quan, đơn vị mình.

2. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về cấu trúc, giao diện, nội dung thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phần của đơn vị mình quản lý. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tên tài khoản, mật khẩu theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần sử dụng tên miền cấp 5 gồm: Trang thông tin điện tử của các xã, phường, thị trấn và Trang thông tin điện tử thành phần của các đơn vị trực thuộc các sở, ngành (nếu có). Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động các Trang thông tin điện tử thành phần gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

4. Ban hành Quy chế hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần và phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban biên tập trong việc tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật, cung cấp thông tin; thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác quản trị, biên tập, cập nhật và hoạt động của Trang thông tin điện tử thành phần

của đơn vị mình, bảo đảm việc cung cấp thông tin theo các quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP và Quy chế này.

5. Bố trí kinh phí duy trì trang thông tin điện tử thành phần; kinh phí cho hoạt động cung cấp thông tin, chi trả nhuận bút, thù lao cho các tác giả có tin, bài viết đăng tải trên Trang thông tin điện tử thành phần.

6. Phối hợp với Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các câu hỏi, ý kiến phản ánh liên quan đến lĩnh vực quản lý và hoạt động chuyên ngành của cơ quan mình trên Chuyên mục Hỏi - Đáp, Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn

1. Được khai thác các thông tin cần thiết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để phục vụ cho nhu cầu hoạt động của các tổ chức, cá nhân. Khi sử dụng tin, bài, ảnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn phải ghi rõ “Nguồn: Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn” hoặc “Nguồn <https://www.langson.gov.vn>”

2. Các tổ chức, cá nhân khi cung cấp tin, bài, ảnh phù hợp với yêu cầu nội dung của Cổng thông tin điện tử tỉnh, được Ban biên tập kiểm duyệt và đăng tải sẽ được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

3. Phản ánh với Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh, đơn vị đầu mối về chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Chương V

KINH PHÍ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 20. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh được cân đối trong dự toán chi ngân sách hằng năm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và từ các nguồn thu dịch vụ và huy động khác (nếu có).

2. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi cho đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dùng và các trang thiết bị khác;

b) Nâng cấp, thuê đường truyền kết nối Internet để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Cổng thông tin điện tử tỉnh;

c) Mua, nâng cấp bản quyền phần mềm, mở rộng, phát triển Cổng thông tin điện tử tỉnh;

d) Quản lý, điều hành, trực vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh;

đ) Chi trả thù lao cho Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh; thù lao, nhuận bút tác giả, tác phẩm có tin, bài được đăng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định;

e) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Mức chi, chế độ chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Căn cứ khả năng kinh phí của các cơ quan, đơn vị có Trang thông tin điện tử thành phần thuộc Cổng thông tin điện tử tỉnh, Thủ trưởng cơ quan chủ quản quyết định mức chi cụ thể cho việc tạo lập thông tin và chi trả thù lao nhuận bút phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 21. Chế độ báo cáo và kiểm tra

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; thống kê, đánh giá kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng thông tin điện tử Chính phủ kết quả thực hiện.

Điều 22. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Quy chế này được xét khen thưởng theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu thực hiện tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định mới tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp./.